TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày: 25-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Văn Châu;

Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Chí N, sinh năm 2000 tại Tiền Giang; nơi cư trú: tổ 8, khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Kim T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 01 năm 2020, sau tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Duy K; vắng mặt.

2. Anh Trịnh Duy V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Chí N là đối tượng nghiện ma túy. Từ đầu tháng 12 năm 2019 đến 06-01-2020, N đã 03 lần đến địa phận huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá từ 1.500.000 đồng đến 1.700.000 đồng. Ngày 06-5-2019, N nhờ đối tượng tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) mua giúp N ma túy của đối tượng tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.700.000 đồng. Số ma túy mua được, N chia thành từng gói nhỏ để sử dụng và bán cho các con nghiện lấy

tiền tiêu xài. Các đối tượng nghiện cần mua ma túy của N thì điện thoại cho N, N sẽ hẹn các con nghiện đến địa điểm trong trong Khu công nghiệp huyện Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương để mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện.

Khoảng 10 giờ ngày 07-01-2020, tại ki - ốt số 33, đường D9, tổ 7, khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Công an huyện Bàu Bàng phối hợp với Công an thị trấn Lai Uyên kiểm tra hành chính đối với N thì phát hiện trong chiếc giầy tây bên trái của N có chứa 08 thẻ cào điện thoại đã qua sử dụng có chứa 08 đoạn nilon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, N khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá. Sau đó, Công an huyện Bàu Bàng lập biên bản bắt quả tang đối với N.

Vật chứng thu giữ: 08 đoạn nilon được hàn kín bên trong chứa chất màu trắng, 01 điện thoại di động SamSung A10, số Imei 1: 357186101612758, số Imei 2: 357187101612756 có kèm sim số và số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra N khai nhận:

- N bán ma túy cho Trịnh Duy V khoảng 03-04 lần mỗi lần giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

- N bán ma túy cho Nguyễn Khánh D 01 lần giá 1.000.000 đồng, tuy nhiên D chưa trả tiền cho N.

- N nhiều lần bán cho Tí Long N (không rõ họ tên địa chỉ), một số đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ tại Khu Công Nghiệp Bàu Bàng giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép ma túy của N cho các đối tượng nghiện là khoảng 2.500.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 03A/MT-PC09 ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 đoạn nylon hàn kín (M1), khối lượng 0,3005 gam. Tinh thể màu trắng trong 02 đoạn nylon hàn kín (M2), khối lượng 0,2825 gam. Tinh thể màu trắng trong 04 đoạn nylon hàn kín (M3), khối lượng 0,4552 gam. Các mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,3005 gam (M1), 0,2825 gam (M2), 0,4552 gam (M3), loại Methamphetamine. Hoàn trả lại mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2110 gam (M1); 0,1964 gam (M2); 0,3873 gam (M3).

Bản Cáo trạng số 25/KSĐT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Lê Chí N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Chí N mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,2110 gam (M1); 0,1964 gam (M2) và 0,3873 gam (M3), loại Methamphetamine không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10, số Imei 1: 357186101612758, số Imei 2: 357187101612756 có kèm sim số 0345758480. Truy thu bị cáo Lê Chí N 2.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Ngày 31-3-2020, Công an huyện Bàu Bàng đã xử phạt hành chính Nguyễn Khánh D, Trịnh Duy V mỗi đối tượng 750.000 đồng.

Đối với các đối tượng tên S, H đã bán ma túy cho N, đối tượng tên Tí Long N và các đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ đã mua ma túy của N, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng đang xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không có ý kiến gì về kết luận giám định, quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: qua thời gian tạm giam, bị cáo đã được cán bộ nhà tạm giữ giáo dục, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 06-5-2019 đến 06-01-2020, N đã nhiều lần mua chất ma túy, loại Methaphetamine về sử dụng và phân chia thành gói nhỏ bán cho các đối tượng nghiện ma tuý để lấy tiền tiêu xài như: Trịnh Duy V 03 đến 04 lần; Nguyễn Khánh D 01 lần; đối tượng tên Tí Long N và một số đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ tại khu Công nghiệp Bàu Bàng giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000 đồng. Ngày 07-01-2020, Lê Chí N bị kiểm tra bắt quả tang về hành vi trên tại kiot 33, đường D9, tổ 7, khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, c

khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Chí N là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được ma túy là một loại độc chất nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là mầm mống làm lan truyền các căn bệnh truyền nhiễm khác, ma túy còn là một trong những tác nhân gây kích thích thực hiện tội phạm khác. Bị cáo biết rõ rằng Nhà nước ta nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức. Bất kỳ ai có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng chỉ vì ham muốn của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, để thực hiện hành vi vi phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì thư được niêm phong ghi số 03/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chứa 0,2110 gam (M1); 0,1964 gam (M2) và 0,3873 gam (M3), loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ số tiền 700.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính; 01 điện thoại di động SamSung A10, số Imei1: 357186101612758, số Imei 2: 357187101612756 có kèm sim số 0345758480 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Lê Chí N số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000 đồng.

[8] Đối với hành vi của Trịnh Duy V, Nguyễn Khánh D sử dụng trái phép chất ma tuý nên ngày 31-3-2020 đã bị Công an huyện Bàu Bàng phạt hành chính mỗi đối tượng với số tiền 750.000 đồng là đúng quy định.

[9] Đối với đối tượng tên Tí Long N (không rõ họ tên, địa chỉ) và một số đối tượng không rõ họ tên, Công an huyện Bàu Bàng tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 98, 99 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Chí N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Chí N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2020.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì thư được niêm phong ghi số 03/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chứa 0,2110 gam (M1); 0,1964 gam (M2) và 0,3873 gam (M3), loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng); (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1119986.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ngày 19-5-2020)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động SamSung A10, số Imei1: 357186101612758, số Imei 2: 357187101612756 có kèm sim số 0345758480.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-5-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

- Buộc bị cáo Lê Chí N phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Chí N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ái Ngân